TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2024/HS-ST
Ngày: 18 - 9 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hùng.
- Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Nhi và ông Lê Ngọc Sử.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy H, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2024/TLST-HS ngày 28/8/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**, T1 gọi khác: T sầu riêng; Sinh năm: 1960, tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Con ông Nguyễn Đ (đã chết) và bà Trần Thị S (đã chết); Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1965 (đã chết) và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/05/2024 cho đến nay và có mặt tại phiên toà.

- Bị hại:

1. Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1965 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Thanh P:

+ Thái Thị V, sinh năm 1940; Nơi cư trú: khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (Mẹ bà P).

+ Nguyễn Cao T2, sinh năm 1986 (Con bà P).

+ Nguyễn Minh H1, sinh năm 1989 (Con bà P).

+ Nguyễn Chinh T3, sinh năm 1991 (Con bà P).

Cùng trú tại: khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Bà V, ông T2, ông H1 uỷ quyền cho ông Nguyễn Chinh T3 tham gia tố tụng (Có mặt)

2. Phạm Thị T4, sinh năm 1974; Nơi cư trú: khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty TNHH T8; Địa chỉ: số A C, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thân Thụy V1, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thành H2, sinh năm 1981; Nơi cư trú: 297 ấp T, xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

+ Mai Thương V, sinh năm 1985; Nơi cư trú: tổ B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

+ Nguyễn Chinh T3, sinh năm 1991; Trú tại: khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (Có mặt)

- Người làm chứng:

+ Phạm Thu H3, sinh năm 1990; Nơi cư trú: khu phố S, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

+ Ngô Ngọc T5, sinh năm 1997; Nơi cư trú: khu phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 08/03/2024, Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô biển số 93A-123.05 chở bà Nguyễn Thị Thanh P (là vợ T) và bà Phạm Thị T4 ngồi ở hàng ghế sau lưu thông trên đường H (đường không ưu tiên) thuộc khu phố S, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đi băng qua đường N (đường ưu tiên) để sang đường H thì va chạm với xe ô tô đầu kéo biển số 49H-027.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 49R-006.05 do M T6 điều khiển đi trên đường N (đường ưu tiên) hướng đi ra QL14. Sau tai nạn giao thông bà P bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B, sau chuyển Bệnh viện nhân dân Gia Định thành phố H lúc 03 giờ ngày 09/03/2024 bà P tử

vong; Bà T4 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B, sau chuyển Bệnh viện Quân y 175 Thành phố H điều trị, còn T bỏ đi khỏi hiện trường vụ tai nạn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 23 giờ 00 phút ngày 08/03/2024, thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là ngã tư giao nhau giữa đường N- Ngõ A- Ngõ A; đoạn đường có cấu tạo bê tông nhựa, mặt đường bằng phẳng, khô ráo, tầm nhìn không bị che khuất, có bố trí đèn đường đang trạng thái bật mở hoạt động bình thường. Đường N có chiều rộng mặt đường bê tông nhựa là 16 mét, có 02 vạch kẻ vàng ở giữa phân chia 02 chiều đường xe chạy, tại vị trí nơi giao nhau, bố trí 02 vạch vàng giữa đường đứt quãng; 02 chiều đường N trước khi vào nơi giao nhau có bố trí 02 đèn tín hiệu màu vàng nhấp nháy đang ở trạng thái hoạt động bình thường, không có vạch kẻ phần đường dành cho người đi bộ qua đường, đường N có bố trí đèn đường 02 bên vỉa hè đang bật mở hoạt động bình thường. Ngõ A có cấu tạo mặt đường bê tông nhựa, chiều rộng mặt đường là: 6,6 mét, có vạch kẻ màu trắng đứt quãng ở giữa phân chia làm 02 chiều đường xe chạy, có vạch kẻ phần đường dành cho người đi bộ qua đường; trước khi đến nơi giao nhau có bố trí 01 biển báo hiệu giao thông W.208 cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên. Ngõ 1089 có cấu tạo mặt đường bê tông nhựa, chiều rộng mặt đường là: 6,6 mét, có vạch kẻ màu trắng đứt quãng ở giữa phân chia làm 02 chiều đường xe chạy, có vạch kẻ phần đường dành cho người đi bộ qua đường; trước khi đến nơi giao nhau có bố trí 01 biển báo hiệu giao thông W.208 cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên.

- Tại bản kết luận giám định số 290 ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Bà Nguyễn Thị Thanh P sinh năm 1965 da vết thương phần mềm, gãy đa xương sườn, dập rách phổi, vỡ gan tràn máu đa màng.

Nguyễn Thị Thanh P sinh năm 1965 bị chấn thương ngực, bụng kín gây dập vỡ đa dạng dẫn đến tử vong. (bút lục 122 đến 123).

- Tại bản kết luận giám định số 370 ngày 26 tháng 04 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

Tìm thấy 01 tập tin video tên "U20240308-222542161N100.265" ký hiệu A1 dung lượng 29,1MB mã MD5 là: 3BF72D25462747A1D0FE9F93E729DF5, trong thể nhớ ký hiệu A, Ghi nhận hình ảnh vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 08 tháng 03 năm 2024 tại nơi giao nhau giữa đường N ngã tư S thuộc khu phố S, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Không tìm thấy dấu hiệu cắt ghép chỉnh sửa nội dung trong tập tin video gửi giám định ký hiệu A1; Trích xuất được 230 khung hình thể hiện chi tiết diễn biến vụ việc trong tập tin video gửi giám định ký hiệu A1 (từ khung hình 5.800 đến khung hình 6.029) lưu trữ trong thư mục "230 khung hình tách

được.rar" có dung lượng 24,9MB mã MD5 là: AD8B97057024C4F4A0D5EEEB7620FF05, được lưu vào đĩa CD gửi kèm theo, (bút lục 116 đến 117).

- Tại bản kết luận giám định số 331 ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Không tìm thấy dữ liệu trong camera gửi giám định ký hiệu A ghi nhận thời gian vào ngày 08 tháng 03 năm 2024, (bút lục 109 đến 110).

- Tại bản kết luận giám định số 430 ngày 16 tháng 05 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 93A-123.05 và xe ô tô đầu kéo biển số 49H-027.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 49R-006.05 thuộc phần đường bên phải đường N theo hướng đường ĐT741 đi S.

Ngay trước khi xảy ra tai nạn xe ô tô đầu kéo biển số: 49H-027.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 49R-006.05 di chuyển trên đường N theo hướng đường ĐT741 đi ngã tư S; Xe ô tô biển số: 93A-123.05 di chuyển từ ngõ A đi ngõ A thuộc K. Suối Đá, P. T, Tp ., Bình Phước, (bút lục 111).

- Ngày 09/04/2024, ông Nguyễn Thành H2 đại diện Công ty TNHH T8 có đơn đề nghị không định giá thiệt hại của xe ô tô đầu kéo biển số: 49H-027.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 49R-006.05 (bút lục 105).

- Ngày 26/04/2024, Phạm Thị T4 có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường dân sự, (bút lục 150).

- Ngày 04/05/2024, Nguyễn Chinh T3 (chủ sở hữu xe ô tô biển số 93A-123.05) có đơn đề nghị từ chối định giá tài sản đối với xe ô tô biển số 93A-123.05, (bút lục 148).

Tại Bản cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 27 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 12 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị hại Nguyễn Thị Thanh P, người bị hại Nguyễn Thị T7 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng đã được cơ quan điều tra xử lý theo quy định nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luật giám định, đồng thời phù hợp với kết luận điều tra vụ án, Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 08/03/2024, Nguyễn Thanh T điều khiển xe ô tô biển số 93A-123.05 chở vợ là Nguyễn Thị Thanh P và bà Phạm Thị T4 ngồi ở hàng ghế sau đi trên đường H (đường không ưu tiên) đi qua đường N (đường ưu tiên) để sang đường H, không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên nên va chạm với xe ô tô đầu kéo biển số 49H-027.83 kéo sơ mi rơ mooc biển số 49R-006.05 do M T6 điều khiển đi trên đường N (đường ưu tiên) hướng đi ra QL14. Sau tai nạn giao thông bà P bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B, sau chuyển đến Bệnh viện nhân dân Gia Định thành phố H và tử vong vào ngày 09/03/2024 ; Bà Phạm Thị T4 điều trị tại Bệnh viện Quân y 175 Thành phố H, từ chối giám định thương tích.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo đã học Luật Giao thông đường bộ và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe nên

nhận thức được việc điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ khi tham gia giao thông phải tuân thủ đầy đủ các quy định về điều khiển phương tiện tham gia giao thông đúng quy định của pháp luật nhưng bị cáo đã không làm được điều đó, bị cáo điều khiển xe ô tô đi trên đường không ưu tiên qua đường ưu tiên không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên gây tai nạn giao thông trên đường ưu tiên là vi phạm Khoản 23 Điều 8, Khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" với tình tiết định khung là *"Làm chết người"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông không tuân thủ các quy định của luật giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song do tự tin, cẩu thả nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần xét xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người bị hại cũng có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, ngoài ra bị cáo là người có nhiều thành tích xuất xắc trong lao động sản xuất được Thủ tướng chính phủ và Hội N tặng bằng khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, người bị hại là vợ của bị cáo. Vì vậy, để thể hiện tính nhân đạo của nhà nước nên cần áp dụng điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị hại Nguyễn Thị Thanh P, người bị hại Nguyễn Thị T7 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án: Đã được xử lý đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T **01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án 18/9/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Thanh T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bịngười có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- THADS Thành phố Đồng Xoài;
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- TT LLTP- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Đức Hùng